# 10 ĐỀ THI HK1 MÔN SINH 6 NĂM 2019-2020

## 1. Đề thi HK1 Sinh 6 số 1

**PHÒNG GD-ĐT CHÂU THÀNH**

**TRƯỜNG THCS BIÊN GIỚI**

**ĐỀ THI HK1**

**NĂM HỌC 2019 - 2020**

**MÔN: SINH HỌC – LỚP 6**

**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)**

**I. Phần trắc nghiệm(2đ)**

*Hãy chọn đáp án đúng nhất*

**Câu 1.** Lá cây xương rồng biến thành gai để

A. Bảo vệ cây B. Giảm sự thoát hơi nước C. Làm đẹp cho cây D. Chống gió

**Câu 2.** Lá bắt mồi có ở cây.

A. Bèo đất B. Đậu hà lan C. Mây D. Dong ta

**Câu 3.** Lá biến dạng để.

A. Cây leo lên B. Cây bắt mồi

C. Thích nghi với điều kiện sống D. Bảo vệ cây

**Câu 4.** Củ hành thuộc loại lá biến dạng nào?

A. Tay móc B. Tua cuốn C. Bắt mồi D. Dự trữ

**Câu 5.** Cây rau má tạo thành cây mới bằng cơ quan sinh dưỡng nào?

A. Lá B. Rễ củ C. Thân bò D. Thân rễ

**Câu 6.** Lá của các loài cây nào dưới đây được sử dụng là thức ăn cho con người?

A. Lá mồng tơi B. Lá trúc đào C. Lá mây D. Lá xà cừ

**Câu 7.** Cơ quan nào dưới đây chỉ có ở thực vật có hoa?

A. Quả B. Hạt C. Rễ D. Thân

**Câu 8.** Ban đêm để nhiều hoa trong phòng ngủ đóng kín cửa ta bị ngạt thở vì thiếu khí

A. $CO_2$ B. Oxi C. Ni tơ D. Hidro

**II. Phần tự luận(8đ)**

**Câu 1 (1 đ):** Có mấy loại thân chính?

**Câu 2 (3 đ):** Phân biệt lá đơn và lá kép?

**Câu 3 (3 đ):** Tại sao khi đánh (bứng) cây đi trồng ở nơi khác người ta phải chọn ngày râm mát và tỉa bớt lá hoặc cắt ngắn ngọn?

**Câu 4 (1 đ):** Theo em từ thí nghiệm 1 (Dũng - Tú) Sách giáo khoa trang 80 có thể thiết kế thí nghiệm 2 (Tuấn – Hải) thay bằng dụng cụ gì vẫn chứng minh được phần lớn nước vào cây đi đâu?

**ĐÁP ÁN**

| Nội dung | Điểm |
|---|---|
| **I/ TRẮC NGHIỆM** | **2 đ** |
| 1 – B; 5 - C | 0,5đ |
| 2 – A; 6 - A | 0,5đ |
| 3 – C; 7 - A | 0,5đ |
| 4 – D; 8 - B | 0,5đ |
| **II/ TỰ LUẬN** | **8đ** |
| **Câu 1**: | **1 đ** |
| - Có 3 loại thân chính: | 0,25đ |
| + Thân đứng gồm: thân gỗ, thân cột, thân cỏ. | 0,25đ |
| + Thân leo: leo bằng thân quấn, tua cuống. | 0,25đ |
| + Thân bò. | 0,25đ |
| **Câu 2:** | **3 đ** |
| - Lá đơn: có cuống lá nằm dưới chồi nách, mỗi cuống mang một phiến, cuống và phiến rụng cùng một lúc | 1,5 đ |
| - Lá kép: có cuống chính và các cuống con, mỗi cuống con mang một phiến, chồi nách ở phía trên cuống chính, lá chét rụng trước, cuống chính rụng sau. | 1,5 đ |
| **Câu 3:** | |

www.eLib.vn

| | |
|---|---|
| - Nhằm mục đích làm giảm sự thoát hơi nước qua lá khi cây chưa bén rễ.<br>- Khi đánh cây, bộ rễ bị tổn thương nên lúc mới trồng rễ chưa thể hút nước để bù vào lượng nước đã mất qua lá. Lúc đó nếu để nhiều lá, cây bị mất quá nhiều nước có thể héo rồi chết. | **3 đ**<br>1,5 đ |
| **Câu 4:**<br>- 2 túi ni long. | 1,5đ<br>**1đ**<br>1 đ |

## 2. Đề thi HK1 Sinh 6 số 2

**PHÒNG GD & ĐT PHÚ XUYÊN**

**TRƯỜNG THCS VĂN NHÂN**

**ĐỀ THI HK1**

**NĂM HỌC 2019 - 2020**

**MÔN: SINH HỌC – LỚP 6**

**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN** (5 điểm) (0, 5 đ/câu)

*Chọn đáp án đúng nhất điền vào ô trống:*

**Câu 1.** Thân đứng bao gồm các cây như:

A. Chè, mít, rau má B. Chè, mồng tơi C. Chè, mướp, mít D. Chè, mít, cà phê

**Câu 2.** Thịt lá có chức năng chính là:

A. Vận chuyển nước B. Chế tạo chất hữu cơ C. Trao đổi khí D. Hứng ánh sáng

**Câu 3.** Chức năng gân lá là:

A. Vận chuyển các chất B. Trao đổi khí C. Thoát hơi nước D. Chế tạo chất hữu cơ

**Câu 4.** Giâm cành, chiết cành là hình thức sinh sản sinh dưỡng do:

A. Con người B. Tự nhiên C. Lai tạo D. Nhân giống

**Câu 5.** Các hình thức sinh sản sinh dưỡng tự nhiên thường gặp như:

A. Rễ, hoa, quả B. Rễ, quả, hạt C. Rễ, thân, lá D. Rễ, thân, cành

**Câu 6.** Rễ cọc bao gồm các cây như:

A. Chè, lúa, ngô B. Chè, ổi, hành C. Chè, lúa, mít D. Chè, cà phê

**Câu 7.** Rễ chùm gồm các cây như:

A. Chè, cà phê B. Lúa, ngô, sả C. Chè, ổi, hành D. Chè, lúa, mít

**Câu 8.** Thế nào hoa đơn tính?

A. Hoa có tràng, nhị, nhuỵ C. Hoa chỉ có nhị hoặc nhuỵ

B. Hoa có đủ cả nhị và nhuỵ D. Hoa có nhị, nhuỵ, đài

**Câu 9.** Thế nào hoa lưỡng tính?

A. Hoa có tràng, nhị , nhuỵ C. Hoa có nhị, nhuỵ, đài

B. Hoa chỉ có nhị hoặc nhuỵ D. Hoa có đủ nhị và nhuỵ

**Câu 10.** Tại sao khi bón phân cho cây phải tưới nước hoặc chọn khi trời mưa?

A. Rễ chỉ hút các muối khoáng hoà tan C. Cho dễ bón phân

B. Rễ cây mát, đất mềm dễ hút nước D. Cho cây được mát

**PHẦN I: TỰ LUẬN:** (5 điểm)

**Câu 1 (1 điểm):** Tế bào ở những bộ phận nào có khả năng phân chia? Quá trình phân bào diễn ra như thế nào?

**Câu 2 (1,5 Điểm):** Em hãy nêu khái niệm quang hợp? Viết sơ đồ quang hợp?

**Câu 3 ( 1,5 Điểm):** Những bộ phận nào của hoa là quan trọng nhất? Vì sao?

**Câu 4 (1 Điểm):** Em hãy trình bày thí nghiệm chứng minh sản phẩm của hô hấp là khí Cacbonic.

**ĐÁP ÁN**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (**Mỗi câu đúng: 0,5 điểm**)**

| CÂU 1 | CÂU 2 | CÂU 3 | CÂU 4 | CÂU 5 | CÂU 6 | CÂU 7 | CÂU 8 | CÂU 9 | CÂU 10 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **D** | **B** | **A** | **A** | **C** | **D** | **B** | **C** | **D** | **A** |

**PHẦN II: TỰ LUẬN (5** điểm**)**

| | | |
|---|---|---|
| **Câu 1** | * Các tế bào ở mô phân sinh mới có khả năng phân chia<br>* Quá trình phân chia của tế bào thực vật diễn ra như sau:<br>- Đầu tiên hình thành 2 nhân tách xa nhau<br>- Sau đó chất tế bào phân chia<br>- vách tế bài hình thành, ngăn đôi tế bào cũ thành 2 tế bào mới | 0,25đ<br><br>0,25đ<br>0,25đ<br>0,25đ |
| **Câu 2** | Quang hợp là quá trình lá cây nhờ có chất diệp lục, sử dụng nước, khí cacbônic và năng lượng ánh sáng mặt trời chế tạo ra tinh bột và nhả khí ô xi<br>Nước + khí cacbônic $\xrightarrow[\text{Chất diệp lục}]{\text{Ánh sáng}}$ Tinh bột + khí ôxi | **1 đ**<br><br>**0,5 đ** |
| **Câu 3** | - Bộ phận nhị và nhuỵ là quan trong nhất<br>- Nhị và nhuỵ đảm nhận chức năng sinh sản | **1 đ**<br>**0,5 đ** |
| **Câu 4** | | **- 0,5 đ**<br>**- 0,5 đ** |

## 3. Đề thi HK1 Sinh 6 số 3

**TRƯỜNG THCS MINH HOÀ**

**ĐỀ THI HK1**

**NĂM HỌC 2019 - 2020**

**MÔN: SINH HỌC – LỚP 6**

**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)**

**A. Trắc nghiệm. (3đ)**

Khoanh tròn vào đầu chữ cái in hoa trước câu trả lời đúng nhất

***Câu 1***. Thành phần của tế bào thực vật gồm:

A. Màng sinh chất, nhân, không bào và lục lạp.

B. Màng sinh chất, chất tế bào, nhân và lục lạp

C. Vách tế bào, chất tế bào, nước và không bào.

D. Vách tế bào, màng sinh chất, chất tế bào và nhân

**Câu 2**. Có 4 loại rễ biến dạng là.

A. Rễ củ, rễ móc, rễ thở, giác mút

B. Rễ cọc, rễ móc, rễ thở, giác mút

C. Rễ chùm, rễ củ, rễ thở, giác mút

D. Rễ cọc, rễ chùm, rễ củ, rễ thở

**Câu 3**: Có mấy hình thức sinh sản sinh dưỡng

A.1 B.2 C.3 D.4

**Câu 4**. Thân cây gồm các bộ phận

A. Thân chính, chồi ngọn và chồi nách

B. Thân chính, cành, chồi ngọn và chồi nách

C. Thân chính, cành, chồi non, chồi nách

D.Thân chính, cành chồi nách

**Câu 5:** Lá thoát hơi nước qua bộ phận:

A. Thịt lá

B. Gân lá

C. Cuống lá

D. Lỗ khí

**Câu 6**: Cây nào sau đây có lá biến dạng:

A. Cây xương rồng

B. Cây xoài.

C. Cây cam

D. Cây bòng

**B.Tự luận(7đ)**

**Câu 1**.Có những loại thân biến dạng nào? Mỗi loại lấy ví dụ minh họa? (1,5đ)

**Câu 2**. Kể tên các miền của rễ và chức năng các miền của rễ? (2đ)

**Câu 3.** Trình bày khái niệm và viết sơ đồ quang hợp? (2đ)

**Câu 4**. Giải thích được tại sao phải bấm ngọn, tỉa cành cho cây? (1,5đ)

www.eLib.vn

**ĐÁP ÁN**

| Câu | Đáp án | Điểm |
|---|---|---|
| **A. Trắc nghiệm** | 1-d, 2-a, 3-b, 4-b, 5-d, 6-a | **Mỗi câu 0,5 đ** |
| **B. Phần tự luận**<br>**1** | - Thân củ: hành, su hào, khoai tây<br>- Thân rễ: nghệ , gừng, cỏ tranh…<br>- Thân mọng nước: xương rồng, cành giao | **0,5**<br>**0,5**<br>**0,5** |
| **2** | 1- Miền trưởng thành: dẫn truyền<br>2- Miền hút: hấp thụ nước và muối khoáng<br>3- Miền Sinh trưởng: làm cho rễ dài ra<br>4- Miền chóp rễ: che chở cho đầu rễ | **0,5**<br>**0,5**<br>**0,5**<br>**0,5** |
| **3** | + Quang hợp là quá trình lá cây nhờ coa chất diệp lục sử dụng nước, khí cacbonic và năng lượng ánh sáng mặt trời chế tạo ra tinh bột và nhả khí oxi<br>+Sơ đồ quang hợp:<br>$Nước + CO_2 \xrightarrow[DLục]{ASáng} Tinh\ bột + O_2$ | **1**<br>**1** |
| **4** | + Thường bấm ngọn cho cây trước khi ra hoa vì: Khi bấm ngọn cây không cao lên, chất dinh dưỡng dồn xuống cho chồi hoa, chồi lá phát triển.<br>+ Tỉa cành xấu, cành sâu kết hợp với bấm ngọn để thức ăn dồn xuống các cành còn lại làm cho chồi, hoa, quả, lá phát triển | **0,75**<br>0,75 |
| | **Cộng** | **10** |

## 4. Đề thi HK1 Sinh 6 số 4

**TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG**

**ĐỀ THI HK1**

**NĂM HỌC 2019 - 2020**

**MÔN: SINH HỌC – LỚP 6**

**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)**

**I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)**

**Câu 1.** Sau khi thụ tinh, bầu nhụy của hoa sẽ biến đổi và phát triển thành

A. Hạt chứa noãn. B. Noãn chứa phôi.

C. Quả chứa hạt. D. Phôi chứa hợp tử.

**Câu 2.** Quả nào dưới đây không phải là quả mọng ?

A. Quả đu đủ B. Quả đào C. Quả cam D. Quả chuối

**Câu 3.** Ở cây rêu không tồn tại cơ quan nào dưới đây ?

A. Rễ giả B. Thân C. Hoa D. Lá

**Câu 4.** Dương xỉ sinh sản như thế nào?

A. Sinh sản bằng cách nảy chồi B. Sinh sản bằng củ

C. Sinh sản bằng bào tử D. Sinh sản bằng hạt

**Câu 5.** Chọn một số hạt đậu tốt, khô cho vào 3 cốc thuỷ tinh, cốc 1 không cho nước, cốc 2 đổ ngập nước còn cốc 3 lót dưới những hạt đậu một lớp bông ẩm rồi để cả 3 cốc vào chỗ mát. Sau một thời gian, hạt ở cốc nào sẽ nảy mầm ?

A. Cả ba cốc B. Cốc 3 C. Cốc 2 D. Cốc 1

**Câu 6.** Quả cây xấu hổ có hình thức phát tán tương tự quả nào dưới đây ?

A. Quả ké đầu ngựa B. Quả cải

C. Quả chi chi D. Quả đậu bắp

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu 1:** (2đ) Thụ tinh là gì? Quá trình tạo thành quả và hạt?

**Câu 2:** a. ( 1,5đ) Nêu đặc điểm của quả khô? Có mấy loại quả khô, Cho ví dụ mỗi loại?

b. (0,5đ) Vì sao phải thu hoạch quả đỗ đen, đỗ xanh trước khi quả chín khô?

**Câu 3:** (1đ) Tại sao xếp cây dương xỉ và cây lông cu li vào 1 nhóm?

**Câu 4:** (2đ) Đặc điểm của lớp 2 lá mầm, lấy VD?

**I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)**

Mỗi đáp án đúng 0,5 điểm

| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
|---|---|---|---|---|---|---|
| **ĐA đúng** | C | B | C | C | B | A |

| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|---|---|---|
| **Câu 1 (2điểm)** | - **Thụ tinh** là quá trình kết hợp giữa TBSD đực và TBSD cái tạo thành hợp tử. | 0,5 |

| | | |
|---|---|---|
| | - Sau khi thụ tinh:<br>+ Hợp tử phát triển thành phôi.<br>+ Noãn phát triển thành hạt chứa phôi.<br>+ Bầu phát triển thành quả chứa hạt.<br>+ Các bộ phận khác của hoa héo và rụng (một số ít loài cây ở quả còn dấu tích của một số bộ phận của hoa). | 1,5 |
| **Câu 2**<br>**(2điểm)** | a, Đặc điểm của **quả khô:** khi chín thì vỏ khô, cứng, mỏng.<br>+ Quả khô nẻ: Khi chín vỏ quả tự nứt ra. VD…<br>+ Qủa khô không nẻ: Khi chín vỏ không tự nứt ra. VD…<br>**b,** Vì nếu đợi đến lúc quả chín khô, quả tự nẻ, hạt sẽ rơi hết xuống ruộng không thể thu hoạch được. | 0,5<br>0,5<br>0.5<br>0,5 |
| **Câu 3**<br>**(1điểm)** | Xếp cây dương xỉ và cây lông cu li vào 1 nhóm:<br>Có rễ, thân, lá thật; có mạch dẫn; Lá già xẻ thùy, lá non cuộn tròn lại ở đầu và sinh sản bằng bào tử. | 1 |
| **Câu 4**<br>**(2điểm)** | **Hạt kín** là nhóm thực vật có hoa, có một số đặc điểm sau:<br>- Cơ quan sinh dưỡng phát triển đa dạng (rễ cọc, rễ chùm, thân gỗ, thân cỏ, lá đơn, lá kép…), trong thân có mạch dẫn phát triển.<br>- Cơ quan sinh sản có hoa, quả. Hạt nằm trong quả là một ưu thế của các cây Hạt kín. Hoa và quả có nhiều dạng khác nhau.<br>- Môi trường sống đa dạng.<br>→ Đây là nhóm thực vật tiến hóa hơn cả. | 0,75<br>0,75<br>0,5 |

## 5. Đề thi HK1 Sinh 6 số 5

**TRƯỜNG TH, THCS & THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC**

**ĐỀ THI HK1**

**NĂM HỌC 2019 - 2020**

**MÔN: SINH HỌC – LỚP 6**

**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)**

**I. Phần trắc nghiệm**

**Câu 1:** Các bào quan có ở tế bào thực vật là:

A. Lục lạp, nhân, không bào. c. Màng sinh chất, lục lạp, nhân

b. Chất tế bào, nhân. d. Không bào, lục lạp.

**Câu 2:** Bào quan nào không thuộc tế bào thực vật:

A. Lục lạp c. Nhân

b. Trung tử d. Không bào.

**Câu 3:** Số miền của rễ là:

A. 1 c. 3

b. 2 d. 4

**Câu 4:** Cấu tạo ngoài của lá gồm:

A. Phiến lá, thịt lá, mạch gỗ. c. Cuống lá, phiến lá, thịt lá

b. Gân lá, thịt lá, bó mạch. d. Phiến lá, gân lá, cuống lá

**Câu 5:** Các loại biến dạng của rễ là:

A. Rễ củ, rễ móc, rễ thở. c. Rễ củ, rễ móc, rễ thở, giác mút.

b. Rễ củ, rễ móc, giác mút. d. Rễ củ, rễ móc, rễ thở, rễ chùm.

**Câu 6:** Mô nào có chức năng phân chia:

A. Mô bì c. Mô mềm

b. Mô phân sinh d. Mô nâng đỡ.

**Câu 7:** Lá có màu xanh nhờ:

A. Lục lạp c. Biểu bì

b. Nhân d. Khí khổng.

**Câu 8:** Rễ hút nước và muối khoáng hòa tan nhờ:

a. Biểu bì c. Lông hút

b. Màng tế bào d. Bó mạch

**Câu 9:** Hô hấp ở thực vật tạo ra sãn phẩm gì làm nước vôi trong bị đục:

a. Nước c. Oxi

b. Cacbonic d. Năng lượng.

**Câu 10:** Rễ móc có chức năng là:

a. Dự trữ chất hữu cơ

b. Lấy chất dinh dưỡng từ cây chủ

c. Giúp cây thở

d. Giúp cây bám vào tường, cây khác.

**Câu 11:** Cây nào sau đây thuộc thân leo:

a. Cây mía c. Cây dưa hấu

b. Cây bầu d. Cây ớt.

**Câu 12:** Vào những ngày trời nắng, chúng ta thấy mát khi ngồi dưới gốc cây vì:

a. Tán cây che nắng c. Cây thoát hơi nước

b. Do ảo giác d. Cả a,b,c.

**Câu 13:** Gọi rừng nhiệt đới Amazon là lá phổi xanh của Trái Đất vì:

a. Cây quang hợp tạo ra oxi. c. Cây quang hợp tạo ra nước.

b. Cây quang hợp hấp thụ Cacbonic d. Cây hấp thụ $CO_2$, tạo Oxi.

**Câu 14:** Củ nghệ thuộc loại biến dạng nào sau đây:

a. Thân rễ c. Rễ củ

b. Thân củ d. Rễ thở.

**Câu 15:** Loại biến dạng nào là nguồn cung cấp thực phẩm cho con người:

a. Thân củ, rễ thở, giác mút c. Rễ củ, giác mút, lá tay móc.

b. Thân rễ, lá bắt mồi, lá bẹ. d. Thân củ, rễ củ, thân rễ

**II. Phần tự luận**

**Câu 1:** Nêu cấu tạo tế bào thực vật?

**Câu 2:** Vẽ sơ đồ quá trình quang hợp.

**Câu 3:** Kể tên 5 loại củ ăn được. Các củ đó thuộc biến dạng nào của cây?

**Câu 4:** Vì sao khi nuôi cá, người ta thường cho các loại rong vào bể cá?

**Câu 5:** Dựa vào quá trình quang hợp, giải thích vì sao chúng ta thường ăn lá màu xanh mà không ăn lá màu vàng?

## ĐÁP ÁN

**I. Phần trắc nghiệm:**

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **1. A** | **2. B** | **3.D** | **4.D** | **5.C** | **6.B** | **7.A** | **8.C** |
| **9.B** | **10.D** | **11.B** | **12.C** | **13.D** | **14.A** | **15.D** | |

**II. Phần tự luận:**

| Câu | Trả lời | Điểm |
|---|---|---|
| **1** | Cấu tạo tế bào thực vật:<br>- Vách tế bào<br>- Màng sinh chất<br>- Chất tế bào<br>- Nhân<br>- Lục lạp, không bào | <br>**0.2**<br>**0.2**<br>**0.2**<br>**0.2**<br>**0.2** |
| **2** | Sơ đồ quá trình quang hợp:<br>Cacbonic + Nước => Chất hữu cơ (tinh bột) + Oxi. | <br>**1.0** |
| **3** | Các loại củ<br>Củ cà rốt : rễ biến dạng<br>Củ gừng: thân biến dạng<br>Củ khoai lang: rễ biến dạng<br>Củ khoai tây: thân biến dạng<br>Củ sắn: rễ biến dạng. | <br>**0.4**<br>**0.4**<br>**0.4**<br>**0.4**<br>**0.4** |
| **4** | Cho rong vào bể cá để:<br>- Rong quang hợp cung cấp oxi cho cá hô hấp.<br>- Thức ăn cho cá | <br>**1.0**<br>**0.5** |

www.eLib.vn

| | | |
|---|---|---|
| | - Trang trí bể cá. | **0.5** |
| **5** | Chúng ta thường ăn lá màu xanh mà không ăn lá màu vàng vì:<br>- Lá màu xanh có lục lạp, có khả năng quang hợp, tạo ra chất hữu cơ, cung cấp chất dinh dưỡng cho con người.<br>- Lá màu vàng không có lục lạp, không quang hợp được nên không tạo ra chất hữu cơ. | **0.5**<br>**0.5** |

## 6. Đề thi HK1 Sinh 6 số 6

**TRƯỜNG THCS THÁI BÌNH**

**ĐỀ THI HK1**

**NĂM HỌC 2019 - 2020**

**MÔN: SINH HỌC – LỚP 6**

**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)**

**Câu 1:** Em hãy cho biết sự lớn lên và sự phân chia của tế bào. (3 điểm)

**Câu 2:** Hô hấp là gì? Vì sao hô hấp có ý nghĩa quan trọng đối với cây? Viết sơ đồ hô hấp ở cây xanh? (3 điểm)

**Câu 3:** Bấm ngọn tỉa cành cho cây có lợi gì? (3 điểm)

**Câu 4:** Vào những ngày trời râm mát, ông em thường hay ra vườn trồng và chăm sóc cây.

Khi đánh cây đi trồng nơi khác, ông đã cắt tỉa bớt lá hoặc cắt ngọn. Bằng kiến thức đã học, em hãy giải thích việc làm trên. (1 điểm).

**ĐÁP ÁN**

| ĐÁP ÁN | BIỂU ĐIỂM |
|---|---|
| **Câu 1:**<br>**Sự lớn lên của tế bào:** Tế bào non có kích thước nhỏ, lớn dần thành tế bào trưởng thành nhờ quá trình trao đổi chất. | 0,5 điểm |
| **Sự phân chia tế bào:** Tế bào lớn lên đến 1 kích thước nhất định thì phân chia.<br>Các tế bào ở mô phân sinh có khả năng phân chia tạo tế bào mới.<br>– Quá trình phân chia tế bào diễn ra:<br>+ Đầu tiên từ 1 nhân phân thành 2 nhân. | 0,75 điểm<br>0,25 điểm<br>0,5 điểm |

| | |
|---|---|
| + Sau đó chất tế bào phân chia xuất hiện vách ngăn, ngăn đôi tế bào cũ thành 2 tế bào con.<br>+ Các tế bào con lớn lên và phân chia. | 0,5 điểm<br>0,5 điểm |
| **Câu 2:**<br>- Hô hấp là quá trình cây hút khí $0_2$ để phân giải các chất hữu cơ sản ra năng<br>lượng cho các hoạt động sống đồng thời thải ra khí $CO_2$ và hơi nước ra ngoài.<br>- Hô hấp có ý nghĩa quan trọng đối với cây, vì nó cung cấp năng lượng cho các hoạt động sống của cây. Năng lượng được tạo ra trong quá trình hô hấp.<br>- Sơ đồ: Chất hữu cơ + khí $O_2$ → năng lượng + $CO_2$ + $H_2O$ | 1 điểm<br>1 điểm<br>1điểm |
| **Câu 3: Bấm ngọn, tỉa cành cho cây có lợi ích là:**<br>-Bấm ngọn những cây lấy quả, hạt để có nhiều chồi nách, đồng thời chất dinh dưỡng tập trung nuôi quả, hạt, sẽ cho năng suất cao hơn.<br>-Tỉa cành với những cây lấy gỗ, lấy sợi. Vì cây lấy gỗ, lấy sợi cần thân dài nên không bấm ngọn mà tỉa cành xấu, cành bị sâu, để chất dinh dưỡng tập trung nuôi thân, cây sẽ mau lớn cho chất lượng gỗ tốt hơn. | 1,5 điểm<br>1,5 điểm |
| **Câu 4:** -Khi đánh cây cây đi trồng ở nơi khác, ông của em thường chọn ngày râm mát và tỉa bớt lá hoặc cắt ngắn ngọn cây để giảm sự thoát hơi nước ở lá, cây khỏi bị héo, giúp cây hồi phục nhanh hơn. | 1 điểm |

## 7. Đề thi HK1 Sinh 6 số 7

**Trường THCS Trần Nhân Tông**

**Đề thi HK1**

**Năm học 2019 - 2020**

**Môn: Sinh học – lớp 6**

**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)**

**I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)**

**Câu 1.** Trong quá trình thụ tinh ở thực vật, tế bào sinh dục đực sẽ kết hợp với tế bào sinh dục cái có trong noãn để tạo thành một tế bào mới gọi là

A. Phôi. B. Hợp tử. C. Noãn. D.Hhạt.

**Câu 2.** Dựa vào đặc điểm của thịt vỏ và hạt, quả dừa được xếp cùng nhóm với

A. Quả đậu Hà Lan. B. Quả hồng xiêm.

C. Quả xà cừ. D. Quả mận.

**Câu 3.** Rêu khác với thực vật có hoa ở đặc điểm nào dưới đây ?

A. Thân chưa có mạch dẫn và chưa phân nhánh

B. Chưa có rễ chính thức

C. Chưa có hoa
D. Tất cả các phương án đưa ra

**Câu 4.** Đặc điểm nào dưới đây có ở dương xỉ mà không có ở rêu ?
A. Sinh sản bằng bào tử
B. Thân có mạch dẫn
C. Có lá thật sự
D. Chưa có rễ chính thức

**Câu 5.** Hạt sẽ mất hoàn toàn khả năng nảy mầm trong trường hợp nào dưới đây ?
A. Bị luộc chín
B. Vùi vào cát ẩm
C. Nhúng qua nước ấm
D. Phơi ngoài ánh sáng mặt trời

**Câu 6.** Những loại quả phát tán nhờ động vật có đặc điểm nào sau đây ?
A. Khi chín có vị ngọt hoặc bùi
B. Có lông hoặc gai móc
C. Khi chín có mùi thơm
D. Tất cả các phương án đưa ra

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu 1:** ( 2đ) Thụ phấn là gì? Nêu những đặc điểm hoa thụ phấn nhờ gió ?

**Câu 2:** a. ( 1,5đ) Nêu đặc điểm quả thịt? Có mấy loại quả thịt, cho ví dụ mỗi loại?
b. ( 0,5đ) Tại sao nói quả táo, mận, xoài là thực vật hạt kín?

**Câu 3:** (1đ) Tại sao xếp thông và cây phi lao vào 1 nhóm

**Câu 4:** (2đ) Đặc điểm của lớp 1 lá mầm, lấy VD?

**I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)**

Mỗi đáp án đúng 0,5 điểm

| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
|---|---|---|---|---|---|---|
| ĐA đúng | B | D | D | B | A | D |

**II. TỰ LUẬN (7 điểm)**

| Câu | Nội dung | Điểm |
|---|---|---|
| **Câu 1**<br>**(2điểm)** | -Thụ phấn là hiện tượng hạt phấn tiếp xúc với đầu nhụy.<br>- Đặc điểm cua hoa thụ phấn nhờ gió:<br>+ Hoa thường tập trung ở ngọn cây.<br>+ Bao hoa thường tiêu giảm.<br>+ Chỉ nhị dài, bao phấn treo lủng lẳng.<br>+ Hạt phấn rất nhiều, nhỏ và nhẹ.<br>+ Đầu nhụy dài, có nhiều lông. | 0,5<br>1,5 |
| **Câu 2** | a, **Quả thịt:** khi chín thì mềm, vỏ dày, chứa đầy thịt quả. | 0,5 |

| | | |
|---|---|---|
| **(2điểm)** | + Quả mọng: gồm toàn thịt. VD….<br>+ Quả hạch: có hạch cứng bao bọc lấy hạt. VD…<br>b, Nói quả táo, mận, xoài là thực vật hạt kín vì các hạt của chúng được bao bọc trong lớp vỏ quả. | 0,5<br>0,5<br>0,5 |
| **Câu 3**<br>**(1điểm)** | Thông và phi lao xếp trong cùng 1 nhóm :<br>Vì 2 cây này có chung đặc điểm cấu tạo : Thân gỗ, lá hình kim, chưa có hoa và quả, sinh sản bằng hạt nằm lộ trên các lá noãn hở. | 1 |
| **Câu 4**<br>**(2điểm)** | **Hạt kín** là nhóm thực vật có hoa, có một số đặc điểm sau:<br>- Cơ quan sinh dưỡng phát triển đa dạng (rễ cọc, rễ chùm, thân gỗ, thân cỏ, lá đơn, lá kép…), trong thân có mạch dẫn phát triển.<br>- Cơ quan sinh sản có hoa, quả. Hạt nằm trong quả là một ưu thế của các cây Hạt kín. Hoa và quả có nhiều dạng khác nhau.<br>- Môi trường sống đa dạng.<br>→ Đây là nhóm thực vật tiến hóa hơn cả. | 0,75<br>0,75<br>0,5 |

## 8. Đề thi HK1 Sinh 6 số 8

**Trường THCS Lương Tấn Thịnh**

**Đề thi HK1**

**Năm học 2019 - 2020**

**Môn: Sinh học – lớp 6**

**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)**

**I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

**Câu 1:** Loại rễ biến dạng chứa chất dự trữ cho cây ra hoa, tạo quả là:

A. Giác mút B. Rễ củ C. Rễ thở D. Rễ móc

**Câu 2:** Nhóm nào gồm toàn cây thân leo:

A. Cây đậu, cây mồng tơi, cây mướp B. Cây dừa, cây cau, cây cọ

C. Cây rau má, cây dưa hấu, cây bí đỏ D. Cây rau đay, cây ớt, cây rau dền

**Câu 3:** Thân cây dài ra do đâu?

A. Mô phân sinh ở cành, ở ngọn

B. Chồi ngọn

C. Sự phân chia và lớn lên của các tế bào ở mô phân sinh ngọn

D. Sự lớn lên và phân chia các tế bào ở thân cây

**Câu 4: Nước và muối khoáng được vận chuyển từ rễ lên thân là nhờ**

A. Mạch gỗ B. Mạch rây C. Vỏ D. Trụ giữa

**Câu 5: Phần lớn nước vào cây đi đâu?**

A. Phần lớn nước vào cây được mạch gỗ vận chuyển đi nuôi cây

B. Phần lớn nước vào cây dùng để chế tạo chất dinh dưỡng cho cây

C. Phần lớn nước do rễ hút vào cây được lá thải ra môi trường

D. Phần lớn nước vào cây dùng cho quá trình quang hợp

**Câu 6** (1.5 đ): Hãy nối cột tên gọi các bộ phận của thân non phù hợp với chức năng của chúng trong bảng dưới đây:

| Các bộ phận | Đáp án | Chức năng từng bộ phận |
|---|---|---|
| 1. Biểu bì | 1… | a. Vận chuyển nước và muối khoáng |
| 2. Thịt vỏ | 2… | b. Hút nước và muối khoáng hòa tan |
| 3. Mạch rây | 3… | c. Dự trữ |
| 4. Mạch gỗ | 4… | d. Bảo vệ các bộ phận bên trong |
| 5. Ruột | 5… | e. Vận chuyển chất hữu cơ |
| | | f. Quang hợp |

**II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 7** (2đ): Hô hấp là gì? Cây hô hấp vào thời gian nào?

Viết sơ đồ tóm tắt của hiện tượng hô hấp

**Câu 8** (3đ): a, Thế nào là sinh sản sinh dưỡng tự nhiên? Tìm trong thực tế những cây nào có khả năng sinh sản sinh dưỡng tự nhiên?

b, Hãy kể tên 3 loại cỏ dại có cách sinh sản bằng thân rễ. Muốn diệt cỏ dại, người ta phải làm thế nào? Vì sao phải làm như vậy?

**Câu 9** (1đ): Tại sao phải thu hoạch các cây có rễ củ trước khi chúng ra hoa?

## ĐÁP ÁN

### I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Mỗi đáp án đúng 0,5 điểm

| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|---|---|---|---|---|---|
| Đáp án | B | A | C | A | C |

**Câu 6: (1,5đ)**

Nối câu trả lời tương ứng; 1-d; 2- f; 3-e; 4- a; 5- c

### II. TỰ LUẬN (6 điểm)

| Câu | Nội dung | Điểm |
|---|---|---|
| **Câu 1 (2điểm)** | - Trong quá trình hô hấp, cây lấy oxi để phân giải các chất hữu cơ, sản sinh ra năng lượng cần cho các hoạt động sống của cây, đồng thời thải ra khí $CO_2$ và hơi nước.<br>Cây hô hấp suốt ngày đêm.<br>- Sơ đồ hô hấp của cây:<br>*Khí oxi + Chất hữu cơ → Năng lượng + Khí cacbonic + Hơi nước.* | 1đ<br><br><br><br>1đ |
| **Câu 2 (3điểm)** | a, - Sinh sản sinh dưỡng tự nhiên là hiện tượng hình thành cá thể mới từ một phần của cơ quan sinh dưỡng (rễ, thân, lá)<br>- Những hình thức sinh sản sinh dưỡng tự nhiên thường gặp ở cây có hoa là: sinh sản bằng thân bò, thân rễ, rễ củ, lá,…<br>b,VD: cỏ gấu, cỏ tranh, sài đất,...<br>- Muốn diệt cỏ dại phải nhặt bỏ toàn bộ phần thân rễ ngầm ở dưới đất, vì cỏ dại có khả năng sinh sản bằng thân rễ nên chỉ cần xót lại mẩu thân rễ từ đó cũng có thể mọc chồi, ra rễ và phát triển thành cây mới rất nhanh. | 1,5đ<br><br>0,5đ<br><br>1đ |
| **Câu 3 (1điểm)** | Phải thu hoạch các cây có rễ củ trước khi cây ra hoa vì:<br>Chất dự trữ của các củ dùng để cung cấp chất dinh dưỡng cho cây khi ra hoa kết quả. | 0,5đ |

| | | |
|---|---|---|
| | Sau khi ra hoa chất dinh dưỡng trong rễ củ bị giảm nhiều hoặc không còn nữa, làm cho củ xốp, teo nhỏ lại, chất lượng và khối lượng đều giảm. | 0,5đ |

## 9. Đề thi HK1 Sinh 6 số 9

**Trường THCS Tôn Đức Thắng**

**Đề thi HK1**

**Năm học 2019 - 2020**

**Môn: Sinh học – lớp 6**

**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)**

**Phần I: Trắc nghiệm** (4 điểm)

***Hãy khoanh tròn vào đáp án trả lời đúng nhất trong các câu sau:***

**Câu 1:** Trong những nhóm cây sau, nhóm gồm toàn cây lâu năm là:

A. Cây táo, cây nhãn, cây mít, cây đào

B. Cây ngô, cây lúa, cây tỏi, cây sắn.

C. Cây cà chua, cây mít, cây cải, cây ổi

D. Cây bưởi, cây rau bợ, cây dương xỉ.

**Câu 2:** Trong các tế bào sau đây, tế bào nào có khả năng phân chia là:

A. Tế bào già B. Tế bào trưởng thành.

C. Tế bào non D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 3:** Bấm ngọn những cây lấy quả, hạt có lợi gì?

A. Để tăng năng suất cây trồng B. Để cây sống lâu

C. Để cây chịu hạn tốt D. Để cây chống được mầm bệnh.

**Câu 4:** Tại sao phải thu hoạch các cây rễ củ trước khi cây ra hoa, tạo quả?

A. Củ nhanh bị hỏng

B. Để cây không ra hoa được

C. Giữ chất dinh dưỡng trong củ không bị giảm

D. Sau khi ra hoa số lượng củ giảm.

**Câu 5:** Màng sinh chất có chức năng:

A. Bao bọc ngoài chất tế bào

B. Làm cho tế bào có hình dạng nhất định

C. Điều khiển hoạt động sống của tế bào

D. Chứa dịch tế bào

**Câu 6:** Thân cây gồm:

A. Thân chính, cành B. Chồi ngọn và chồi nách

C. Hoa và quả D. Cả A và B.

**Câu 7:** Mạch gỗ có chức năng là:

A. Vận chuyển nước và muối khoáng

B. Vận chuyển chất hữu cơ

C. Vận chuyển nước, muối khoáng, chất hữu cơ
D. Chứa chất dự trữ.

**Câu 8:** Các bộ phận chính của kính hiển vi gồm:
A. Chân kính, ống kính, bàn kính B. Chân kính, thân kính, bàn kính
C. Thân kính, ống kính, bàn kính D. Chân kính, ốc điều chỉnh, bàn kính

**Phần II: Tự luận** (6 điểm)

**Câu 1:** (2 điểm)
a. Rễ gồm mấy miền? Nêu tên và chức năng của từng miền?
b. Miền nào của rễ là quan trọng nhất? Vì sao?

**Câu 2:** (2 điểm) Thực vật ở nước ta rất phong phú, nhưng vì sao chúng ta còn cần phải trồng thêm cây và bảo vệ chúng?

**Câu 3:** ( 2 điểm) So sánh cấu tạo trong của thân non và miền hút của rễ?

## ĐÁP ÁN

**Phần I: Trắc nghiệm** (4 điểm)
Mỗi ý đúng được 0,5 điểm

| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| A | B | A | C | A | D | A | B |

**Phần II: Tự luận** (6 điểm)

| Câu | Nội dung | Điểm |
|---|---|---|
| **1 (2đ)** | a. Rễ gồm 4 miền.<br>- Miền trưởng thành: Có chức năng dẫn truyền.<br>- Miền hút: Hút nước và muối khoáng<br>- Miền sinh trưởng: Giúp rễ dài ra<br>- Miền chóp rễ: Che chở cho đầu rễ<br>b. Cả 4 miền của rễ đều quan trọng, nhưng quan trọng nhất là miền hút, vì: Miền hút có chức năng hút nước và muối khoáng mà nước và muối khoáng giúp cho cây sinh trưởng và phát triển. | **0,25**<br>**0,25**<br>**0,25**<br>**0,25**<br>**1** |
| **2 (2đ)** | Thực vật ở nước ta rất phong phú và đa dạng, nhưng chúng ta còn cần phải trồng thêm cây và bảo vệ chúng vì:<br>- Dân số tăng, nhu cầu về lương thực và thực phẩm tăng; nhu cầu mọi mặt về sử dụng các sản phẩm từ thực vật tăng.<br>- Tình trạng khai thác rừng bừa bãi, làm giảm diện tích rừng, nhiều thực vật quý hiếm bị khai thác đến cạn kiệt.<br>- Vai trò to lớn của thực vật đối với đời sống con người và các động vật khác. | **1**<br>**0,5**<br>**0,5** |
| **3 (2đ)** | * Giống nhau:<br>- Đều được cấu tạo bằng tế bào | **1** |

<table>
<tr>
<td></td>
<td>- Đều gồm các bộ phận: Vỏ (biểu bì, thịt vỏ), Trụ giữa (bó mạch và ruột)<br>* Khác nhau:
<table>
<tr><th>Miền hút của rễ</th><th>Cấu tạo trong của thân non</th></tr>
<tr><td>- Biểu bì có tế bào lông hút<br>- Bó mạch: Mạch rây và mạch gỗ xếp xen kẽ nhau</td><td>- Biểu bì: Không có tế bào lông hút.<br>- Bó mạch: Mạch rây ở ngoài, mạch gỗ ở trong.</td></tr>
</table>
</td>
<td>1</td>
</tr>
</table>

## 10. Đề thi HK1 Sinh 6 số 10

**Trường THCS Trường Chinh**

**Đề thi HK1**

**Năm học 2019 - 2020**

**Môn: Sinh học – lớp 6**

**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)**

**Câu 1:**

**a)** Nêu khái niệm quang hợp? Viết sơ đồ quang hợp?

**b)** Tại sao nói : " Rừng cây như một lá phổi xanh của con người", các em hãy giải thích làm rõ ý câu nói đó?

**Câu 2:**

**a)** Vì sao hô hấp quan trọng đối với cây xanh? Viết sơ đồ hô hấp?

**b)** Vì sao hô hấp và quang hợp trái ngược nhau nhưng lại có mối quan hệ chặt chẽ với nhau?

**Câu 3:**

**a)** Nêu khái niệm sinh sản sinh dưỡng tự nhiên ở cây?

**b)** Tìm 4 ví dụ, yêu cầu chỉ rõ bộ phận hình thành cây mới.

**Câu 4:** Nêu đặc điểm của hoa lưỡng tính và hoa đơn tính. Hãy kể tên ba loại hoa lưỡng tính và ba loại hoa đơn tính mà em biết ?

**ĐÁP ÁN**

| Câu | Nội dung | Điểm |
|---|---|---|
| **1 (3đ)** | a) Khái niệm quang hợp: | **(1đ)** |

| | | |
|---|---|---|
| | - Quang hợp là quá trình lá cây nhờ có chất diệp lục, sử dụng nước, khí cacbonic và năng lượng ánh sáng mặt trời chế tạo ra tinh bột và nhả ra khí ôxi.<br>- Sơ đồ quang hợp: Ánh sáng<br>Nước + Khí cacbonic ⟶ Tinh bột + Khí ôxi<br>Chất diệp lục<br>b) Rừng cây như một lá phổi xanh của con người vì:<br>- Nhờ có quá trình quang hợp, rừng cây giúp điều hòa không khí (hút khí cacbonic, nhả khí ôxi)<br>- Rừng cây thoát ra hơi nước làm mát không khí, ngoài ra rừng còn giúp ngăn bụi làm không khí trong lành. | **(1đ)**<br>**(0,5đ)**<br>**(0,5đ)** |
| **2 (3đ)** | **a)** Hô hấp quan trọng đối với cây xanh vì: nhờ quá trình hô hấp, cây lấy khí ôxi phân giải chất hữu cơ tạo ra năng lượng cung cấp cho các hoạt động sống của cây.<br>- Sơ đồ hô hấp:<br>Chất hữu cơ + Khí ôxi ⟶ Năng lượng + Khí cacbonic + hơi nước<br>**b)** Hô hấp và quang hợp là hai quá trình trái ngược nhau nhưng lại có quan hệ chặt chẽ với nhau vì:<br>- Quá trình quang hợp tạo ra chất hữu cơ và khí ôxi cung cấp cho quá trình hô hấp.<br>- Sử dụng khí ôxi phân giải chất hữu cơ do quang hợp cung cấp tạo ra năng lượng để thực hiện quá trình quang hợp và các hoạt động sống khác của cây. | **(1đ)**<br>**(1đ)**<br>**(0,5đ)**<br>**(0,5đ)** |
| **3 (2đ)** | - Khái niệm: Sinh sản sinh dưỡng tự nhiên ở cây là khả năng tạo thành cây mới từ các cơ quan sinh dưỡng như rễ, thân, lá trong điều kiện có độ ẩm.<br>- Ví dụ: Khoai lang tạo thành cây mới từ rễ củ hoặc thân bò.<br>+ Cây xương rồng trồng bằng thân<br>+ Cây lá bỏng tạo thành cây mới từ các mép lá<br>+ Tiêu tạo thành cây mới từ một đoạn thân | **(1đ)**<br>**(0,25đ)**<br>**(0,25đ)**<br>**(0,25đ)**<br>**(0,25đ)** |
| **4 (2đ)** | - Hoa lưỡng tính là hoa có cả nhị và nhụy.<br>+ Ví dụ: Hoa râm bụt, hoa cải, hoa bưởi. | **(0,5đ)**<br>**(0,25đ)** |

| | | |
|---|---|---|
| | - Hoa đơn tính là hoa chỉ có nhị hoặc nhụy.<br>+ Hoa đực: chỉ có nhị.<br>+ Hoa cái: chỉ có nhụy.<br>+ Ví dụ: Hoa dưa chuột, hoa mướp, hoa bí. | **(0,5đ)**<br>**(0,25đ)**<br>**(0,25đ)**<br>**(0,25đ)** |

www.eLib.vn